

VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2256/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ủy quyền; giao giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực
Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y thuộc thẩm quyền giải quyết
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ: Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018; Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ các Nghị quyết của Chính phủ: số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; số 04/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về Chăn nuôi và Thú y; số 10/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực Thủy sản và Kiểm ngư; số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 6 năm 2025 về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y; số 277/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 01 năm 2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y; số 339/QĐ-BNNMT ngày 28 tháng 01 năm 2026 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bị bãi bỏ lĩnh vực Thủy sản và Kiểm ngư; số 814/QĐ-BNNMT ngày 11 tháng 3 năm 2026 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thủy sản và Kiểm ngư; số 1325/QĐ-BNNMT ngày 15 tháng 4 năm 2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc thông qua Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội: số 39/2025/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 về việc ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; số 69/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về phân cấp và quy định thẩm quyền quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế-xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 60/2025/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 307/TTr-SNN ngày 21 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giải quyết 09 thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Giao: Sở Nông nghiệp và Môi trường giải quyết 23 thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y; Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp xã giải quyết 03 thủ tục hành chính lĩnh vực Thú y thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Thời hạn ủy quyền: Từ ngày ký quyết định này đến hết ngày 31/12/2028.

Điều 2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thực hiện các nội dung được ủy quyền, giao nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật.

2. Định kỳ hàng quý, năm báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về kết quả thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề đột xuất, phát sinh phải kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố để chỉ đạo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi (11 TTHC), Thủy sản (07 TTHC) và Thú y (10 TTHC) có số thứ tự từ 31 đến 58 tại Phụ lục đính kèm Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội hết hiệu lực.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Vũ Đại Thắng

Phụ lục**NỘI DUNG ỦY QUYỀN; GIAO GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC CHĂN NUÔI, THỦY SẢN VÀ THÚ Y THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI***(Kèm theo Quyết định số 2256/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

STT	Danh mục TTHC		Nội dung ủy quyền/giao nhiệm vụ
I. Thủ tục hành chính Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện: 09 TTHC lĩnh vực Chăn nuôi			
1	1	Kiểm tra xác nhận chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu (mã TTHC: 1.008124)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Kiểm tra xác nhận chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu.
2	2	Giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu (mã TTHC: 1.008125)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu.
3	3	Cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (mã TTHC: 1.008122)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
4	4	Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung sản xuất trong nước (mã TTHC: 3.000127)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung sản xuất trong nước.
5	5	Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung nhập khẩu (mã TTHC: 3.000128)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung nhập khẩu.
6	6	Công bố lại thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung (mã TTHC: 3.000129)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Công bố lại thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung.

STT		Danh mục TTHC	Nội dung ủy quyền/giao nhiệm vụ
7	7	Thay đổi thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung (mã TTHC: 3.000130)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Thay đổi thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung.
8	8	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi (mã TTHC: 1.011031)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi.
9	9	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi (mã TTHC: 1.011032)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi.
II. Thủ tục hành chính Chủ tịch UBND Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, thực hiện.			
* Lĩnh vực Chăn nuôi (02 TTHC)			
10	1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi trên địa bàn (trừ trường hợp cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi xuất khẩu theo yêu cầu của nước nhập khẩu) (mã TTHC: 1.008126)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi trên địa bàn.
11	2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi trên địa bàn (trừ trường hợp cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi xuất khẩu theo yêu cầu của nước nhập khẩu) (mã TTHC: 1.008127)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi trên địa bàn.
* Lĩnh vực Thú y (17 TTHC)			

STT		Danh mục TTHC	Nội dung ủy quyền/giao nhiệm vụ
12	1	Cấp Chứng chỉ hành nghề thú y (mã TTHC: 1.004756)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Cấp Chứng chỉ hành nghề thú y.
13	2	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (mã TTHC: 1.005319)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y.
14	3	Gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y (mã TTHC: 2.001064)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, cấp Gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y.
15	4	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y (mã TTHC: 1.014778)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, cấp Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y.
16	5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y trong trường hợp bị sai sót, thay đổi thông tin liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký (mã TTHC: 1.002373)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y trong trường hợp bị sai sót, thay đổi thông tin liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký.
17	6	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc- xin) (mã TTHC: 1.014777)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, cấp Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y.
18	7	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc-xin) trong trường hợp bị sai sót, thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký (mã TTHC: 1.002432)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y.

STT		Danh mục TTHC	Nội dung ủy quyền/giao nhiệm vụ
19	8	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc-xin) (mã TTHC: 1.013811)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc-xin).
20	9	Sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) (mã TTHC: 1.013813)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin).
21	10	Kiểm tra nhà nước về chất lượng thuốc thú y nhập khẩu (mã TTHC: 1.003703)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Kiểm tra nhà nước về chất lượng thuốc thú y nhập khẩu.
22	11	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y (mã TTHC: 1.002409)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y.
23	12	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) (mã TTHC: 1.002549)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin).
24	13	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) (mã TTHC: 1.013809)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin).

STT		Danh mục TTHC	Nội dung ủy quyền/giao nhiệm vụ
25	14	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu) (mã TTHC: 1.011475);	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu).
26	15	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu) (mã TTHC: 1.011477);	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu).
27	16	Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu) (mã TTHC: 1.011478);	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu).
28	17	Cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu) (mã TTHC: 1.011479)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu).
* Lĩnh vực Thủy sản (04 TTHC)			
29	1	Công nhận kết quả khảo nghiệm giống thủy sản (mã TTHC: 1.004943)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Công nhận kết quả khảo nghiệm giống thủy sản.
30	2	Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm (mã TTHC: 1.004794)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm.

STT		Danh mục TTHC	Nội dung ủy quyền/giao nhiệm vụ
31	3	Công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (mã TTHC: 1.004683)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản.
32	4	Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu giống thủy sản không có tên trong Danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh tại Việt Nam để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm (mã TTHC: 2.001694)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu giống thủy sản không có tên trong Danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh tại Việt Nam để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm.
III. Thủ tục hành chính Chủ tịch UBND Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp giải quyết, thực hiện.			
* Lĩnh vực Thú y (03 TTHC)			
33	1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (mã TTHC: 1.001686)	<p>1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (đối với các cơ sở thuộc diện phải cấp giấy, có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/giấy chứng nhận đăng ký đầu tư do Thành phố cấp).</p> <p>2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Ủy ban nhân dân xã, phường trực tiếp giải quyết, Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (đối với các cơ sở thuộc diện phải cấp giấy, có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/giấy chứng nhận đăng ký đầu tư do xã, phường cấp hoặc do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp trước ngày 01/7/2025).</p>

STT		Danh mục TTHC	Nội dung ủy quyền/giao nhiệm vụ
34	2	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (mã TTHC: 1.014779)	<p>1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (đối với các cơ sở thuộc diện phải cấp giấy, có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/giấy chứng nhận đăng ký đầu tư do Thành phố cấp).</p> <p>2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Ủy ban nhân dân xã, phường trực tiếp giải quyết, Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (đối với các cơ sở thuộc diện phải cấp giấy, có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/giấy chứng nhận đăng ký đầu tư do xã, phường cấp hoặc do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp trước ngày 01/7/2025).</p>
35	3	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (mã TTHC: 1.004839)	<p>1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp giải quyết, Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (đối với các cơ sở thuộc diện phải cấp giấy, có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/giấy chứng nhận đăng ký đầu tư do Thành phố cấp).</p> <p>2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao Ủy ban nhân dân xã, phường trực tiếp giải quyết, Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (đối với các cơ sở thuộc diện phải cấp giấy, có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/giấy chứng nhận đăng ký đầu tư do xã, phường cấp hoặc do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp trước ngày 01/7/2025).</p>

VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI XUẤT BẢN

Địa chỉ: 12 Lê Lai - Hoàn Kiếm - Hà Nội

Điện thoại: 024.38253536 - 024.37739442

Email: congbao@hanoi.gov.vn

Website: www.hanoi.gov.vn